

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2017/HC-ST
Ngày: 27/6/2017.
V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính: “ Hủy bỏ Thông báo số 322
của Chủ tịch UBND TP Ninh Bình”

NHÂN DANH

NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kết
- Các hội thẩm nhân dân: + Ông Quách Văn Thiệu .
+ Ông Đỗ Thanh Hải.
- Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà: Phạm Thị Lan – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình: Bà Bùi Thị Thúy Hằng –
Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 09/2016/ TLST-HC ngày 28 tháng
11 năm 2016 về việc: “ Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXXST-HC ngày
26/5/2017 giữa các đ- ơng sự:

1. Người khởi kiện: Bà Đinh thị Y, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trung K, sinh năm 1960

Địa chỉ: số nhà 64, đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.
Văn bản ủy quyền ngày 30/4/2017.

**2. Ng- ời bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh
Ninh Bình - Ông Đinh Văn T.**

Địa chỉ trụ sở UBND TP Ninh Bình: Số 33, đ- ờng L, ph- ờng T, thành phố N,
tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt có mặt bà Y, ông K. Vắng mặt ông T (có đơn xin xét xử
vắng mặt), ông Đỗ Hồng P, ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Như B (vắng mặt
không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Thực hiện Quyết định số 2639/QĐ-UBND ngày 01/12/2006 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng công trình: Xây dựng đường tỉnh ĐT 477 kéo dài đoạn ngã ba G – ĐT491C, tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 16/11/2009 về việc thu hồi đất, giao đất xây dựng đường ĐT477 kéo dài tại xã N, thành phố N. UBND thành phố N ban hành Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 16/11/2009 về việc thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện quy hoạch xây dựng đường ĐT477 tại xã N, thành phố N. Trên cơ sở Quyết định duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, ngày 22/01/2010 UBND thành phố N ban hành Quyết định số 146/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (sau đây viết tắt là GPMB) đối với hộ ông Nguyễn Như S (vợ là Đinh Thị Y) với tổng số tiền là 51.146.900đ. Bà Đinh Thị Y đã nhận đủ số tiền trên tại phiếu chi tiền số 00259 ngày 28/01/2010 của ban giải phóng mặt bằng và tái định cư (sau đây viết tắt là BGPMB & TĐC) Thành phố N.

Thực hiện thông báo số 53/TB-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh Ninh Bình, văn bản số 1183/STNMT-TTPTQĐ ngày 29/11/2011 của Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Bình, thông báo số 11/TB-UBND ngày 16/01/2012 và thông báo số 60/TB-UBND ngày 21/12/2012 của UBND thành phố N. Ngày 21/12/2012 UBND thành phố N ban hành Quyết định số 4544/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) đối với 30 hộ gia đình để thực hiện xây dựng đường ĐT477 tại xã N, trong đó hộ ông Nguyễn Như S (vợ là Đinh Thị Y) được hỗ trợ 26.570.000đồng. Bà Y đã nhận đủ số tiền trên tại phiếu chi số 02272 ngày 26/12/2012 của Ban GPMB&TĐC thành phố N.

Tháng 7 năm 2013 tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng đường 477 đoạn qua nhà bà Đinh Thị Y, lúc này bà Y mới nhận được bản sơ họa mặt bằng nên cho rằng gia đình bà được đền bù còn thiếu 392,8m² đất, việc áp giá đền bù cũng bất hợp lý nên ngày 28/10/2013 bà Đinh Thị Y có đơn kiến nghị đến UBND thành phố N với nội dung diện tích đất chưa được bồi thường là 392,8m², hỗ trợ đơn giá bồi thường về đất, tài sản, vật kiến trúc cây cối hoa màu thấp khi thực hiện dự án GPMB dự án đường 477 đoạn qua xã N đối với gia đình bà, sau khi nhận được đơn kiến nghị của bà Y, UBND thành phố N đã thành lập tổ công tác xác minh đơn của bà Đinh Thị Y. Ngày 30/5/2014 UBND thành phố N ra văn bản số 65/UBND-TTr về việc trả lời đơn của bà Đinh Thị Y, theo văn bản này thì UBND thành phố N không chấp nhận bồi thường diện tích đất còn thiếu như đơn bà Đinh Thị Y kiến nghị là 392,8m², kiến nghị của bà Y không được chấp nhận.

Sau khi nhận được văn bản số 65/UBND-TTr, bà Đinh Thị Y tiếp tục gửi đơn tố cáo đến Cục trưởng Cục kinh tế và chức vụ C46 Bộ Công an, Tố cáo Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình và Phó văn phòng cơ quan kiểm tra Tỉnh ủy Ninh Bình, đơn đề ngày 27/6/2014 và thêm đóng mở ngoặc bên cạnh đơn tố cáo ghi ngày 28/10/2014, đơn này được chuyển về UBND tỉnh Ninh Bình và UBND tỉnh Ninh Bình chuyển về Tổ công tác thành phố N để xem xét giải quyết.

Ngày 23/3/2015 UBND thành phố Nha Trang thông báo số 322/TB-UBND với nội dung: Bà Y không cung cấp được thông tin, tài liệu chứng cứ chứng minh cho việc tố cáo của mình do đó UBND thành phố Nha Trang thụ lý đơn tố cáo của bà Đinh Thị Y.

Ngày 19/4/2015 bà Đinh Thị Y có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang yêu cầu hủy Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố N.

Ngày 22/5/2015 UBND thành phố Nha Trang hành quyết định số 2690/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố N.

Ngày 02/6/2015 Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang hành Thông báo số 01/TB-TA trả lại đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Y với lý do: Người khởi kiện không có quyền khởi kiện.

Ngày 07/6/2015 bà Đinh Thị Y có đơn khiếu nại đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xem xét, giải quyết việc trả lại đơn khởi kiện.

Ngày 11/6/2015 Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang hành Quyết định số 01/2015 bác khiếu nại của bà Y, giữ nguyên Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 01/TB-TA ngày 02/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố N.

Ngày 26/6/2015 ông Hoàng Trung K (Người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị Y) khiếu nại đến Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nha Trang.

Ngày 02/7/2015 Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nha Trang ban hành Quyết định số 859/2015/QĐ-TA giữ nguyên các nội dung của Quyết định số 01/2015 ngày 11/6/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân TP Nha Trang, tỉnh Nha Trang.

Ngày 13/8/2016 tại văn bản số 3057 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội sau khi xem xét đơn khiếu nại của ông Hoàng Trung K (Người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị Y) đối với Quyết định số 859 ngày 02/7/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nha Trang. Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nha Trang yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nhận lại đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Y và giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại đơn khởi kiện vụ án hành chính đề ngày 02/11/2016 bà Đinh Thị Y khởi kiện: Yêu cầu hủy Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang với lý do: Nội dung Thông báo số 322 thể hiện không đúng sự thật, trái quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và trái đạo đức xã hội.

Tại văn bản số 156/UBND-TTtr ngày 02/3/2017 người bị kiện có ý kiến: Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của UBND thành phố Nha Trang đã được thu hồi, hủy bỏ bằng Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 22/5/2015 của UBND thành phố N, như vậy Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 không còn hiệu lực, đối tượng khởi kiện hành chính không còn nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã đ-ợc kiểm tra công khai tại phiên toà, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thấy: Đơn khởi kiện vụ án hành chính của bà Đinh Thị Y ghi ngày 02/11/2016 về việc yêu cầu hủy Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Nly do khởi kiện: Nội dung Thông báo số 322/TB-UBND thể hiện không đúng sự thật, trái quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và trái đạo đức xã hội. Căn cứ vào Luật tổ tụng hành chính và văn bản số 3057 ngày 13/8/2016 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội. Căn cứ vào Điều 32 Luật tổ tụng hành chính đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Y thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì bà Đinh Thị Y làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố N, Tòa án nhân dân thành phố N đã thụ lý và trả lại đơn khởi kiện, sau đó Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã thụ lý số 09 ngày 28/11/2016 là đúng với quy định của Luật tổ tụng hành chính. Sau khi thụ lý vụ án hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo quy định tại Điều 136 Luật tổ tụng hành chính nhưng người bị kiện là Chủ tịch UBND thành phố N đã có văn bản trả lời đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Y và xin vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, vì vậy Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã lập biên bản không đối thoại được và quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 13/6/2017 Chủ tịch UBND thành phố N vắng mặt, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa vào ngày 27/6/2017, tại phiên tòa hôm nay người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 158 Luật tổ tụng hành chính Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị Y là ông Hoàng Trung K tại biên bản phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 24/5/2017 ông Hoàng Trung K đề nghị Tòa án triệu tập các ông biết sự việc đến tham dự phiên tòa với tư cách là người liên quan gồm có ông Đỗ Hồng P, nguyên Phó Chánh thanh tra Thành phố N, tỉnh Ninh Bình, hiện đang là Bí thư đảng ủy phường N, thành phố N; Ông Nguyễn Như B, nguyên là bí thư đảng ủy xã N, hiện nay là Chủ tịch UBND xã N; Ông Nguyễn Văn C, nguyên là Chủ tịch UBND xã N, nay là Bí thư đảng ủy xã N. Tòa án đã tiến hành triệu tập những ông có tên trên, tại phiên tòa hôm nay các ông B, ông C, ông Ph đều vắng mặt không có lý do và đã được tổng đạt hợp lệ nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của Luật tổ tụng hành chính (riêng ông Đỗ Hồng P đã có biên bản làm việc với Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình).

Về nội dung vụ án như phần trên đã trình bày bà Đinh Thị Y đã có đơn tố cáo Chủ tịch UBND thành phố N đề ngày 28/10/2013, tố cáo Chủ tịch UBND thành phố N có ý xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, theo đơn tố cáo trên

người tố cáo là bà Đinh Thị Y; trú tại: Thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; người bị tố cáo: Ông Phạm Thanh H, Phó bí thư, Chủ tịch UBND thành phố N. Sau khi nhận được đơn tố cáo UBND thành phố N đã thành lập Tổ công tác xem xét nội dung đơn tố cáo và ban hành văn bản số 65 ngày 30/5/2014 và ban hành Thông báo số 322 ngày 23/3/2015, tại văn bản số 322 UBND thành phố N kết luận: “ Sau khi nhận được văn bản số 65/UBND-TTr ngày 30/5/2014 của UBND thành phố, bà Đinh Thị Y tiếp tục gửi đơn tố cáo ghi ngày 28/10/2013 (đơn đã được xem xét, giải quyết) và không cung cấp được thông tin, tài liệu chứng cứ để chứng minh cho việc tố cáo của mình. Theo quy định tại Điều 17, mục 2, Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị...” do vậy UBND thành phố N không thụ lý đơn tố cáo của bà Đinh Thị Y. Ngày 19/4/2015 bà Đinh Thị Y có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố N, Tòa án nhân dân thành phố N đang thụ lý xem xét, ngày 22/5/2015 UBND thành phố N ban hành Quyết định số 2690/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của UBND thành phố N, nội dung Quyết định trên đã căn cứ vào Luật tố cáo 2011, Nghị định 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tố cáo và các văn bản quy phạm pháp luật khác quyết định “ Thu hồi, hủy Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố N về kết quả kiểm tra, rà soát lại nội dung đơn của bà Đinh Thị Y (chồng là Nguyễn Như S), trú tại Thôn B, xã N, thành phố N, do ban hành không đúng thẩm quyền”.

Căn cứ vào các văn bản trên đối chiếu với quy định của Luật tố tụng hành chính thì đối tượng khởi kiện vụ án hành chính mà bà Đinh Thị Y khởi kiện yêu cầu hủy thông báo số 322 đã bị UBND thành phố N ban hành Quyết định số 2690 thu hồi và hủy bỏ do vậy đối tượng của vụ án hành chính không còn. Đơn tố cáo của bà Đinh Thị Y đối với Chủ tịch UBND thành phố N theo quy định của Điều 13 Luật tố cáo năm 2011 bà Đinh Thị Y tố cáo ông Phạm Thanh H, Chủ tịch UBND thành phố N thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình lẽ ra khi nhận được đơn tố cáo của bà Đinh Thị Y, UBND thành phố N phải chuyển đơn tố cáo của bà Y cho UBND tỉnh Ninh Bình giải quyết nhưng UBND thành phố N đã ban hành Thông báo số 322 là không đúng với quy định của Luật tố cáo nhưng Ủy ban nhân dân thành phố N đã có Quyết định số 2690 thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 322.

Xét nội dung đơn tố cáo đề ngày 28/10/2013 của bà Đinh Thị Y về việc khiếu nại UBND thành phố N về việc thu hồi, đền bù đất thiếu của gia đình nhà bà, diện tích đất thiếu là 392,8m², nội dung này đã được UBND thành phố N thành lập Tổ công tác để điều tra xác minh khiếu nại của bà Đinh Thị Y và đã ban hành văn bản số 65 ngày 30/5/2014 kết luận bà Đinh Thị Y kiến nghị còn thiếu 392,8m² đất chưa được bồi thường, hỗ trợ; Đơn giá bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản, vật kiến trúc cây cối hoa màu thấp khi thực hiện giải phóng mặt bằng đường ĐT 477 đoạn qua xã N đối với gia đình bà là không có cơ sở pháp lý để xem xét

giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy về nội dung khiếu nại của bà Y đã được UBND thành phố N xem xét một cách thận trọng, khách quan, toàn diện, áp dụng đúng các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hộ gia đình bà Đinh Thị Y cũng đã nhận được văn bản số 65 của UBND thành phố N nhưng không thực hiện quyền khiếu nại theo quy định của Luật khiếu nại. Bà Đinh Thị Y đã làm đơn tố cáo đề ngày 28/10/2013 gửi các cơ quan của Trung ương, của Tỉnh. Căn cứ vào những nhận định trên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 193 Luật tổ tụng hành chính bác yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Y. Ngoài ra tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại ngày 24/5/2017 người đại diện theo ủy quyền của bà Y bổ sung yêu cầu khởi kiện đề nghị xem xét lại việc đền bù giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất ở, đất ao của gia đình bà Y chưa được đền bù tiền theo giá quy định của UBND tỉnh Ninh Bình, thành phố N. Theo quy định tại Điều 173 Luật tổ tụng hành chính thì yêu cầu này của người khởi kiện vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Tại phiên tòa hôm nay ông Hoàng Trung K – người đại diện theo ủy quyền của bà Y đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bà Y khiếu nại UBND thành phố N đền bù còn thiếu diện tích đất của gia đình nhà bà vì tại biên bản ngày 13/7/2009 và sơ họa mặt bằng hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng thành phố N đã lập thì diện tích bị thu hồi của gia đình nhà bà Y là 658,5m² trong đó đất ở là 59,8m²; đất vườn là 205,9m²; đất ao là 392,8m² nhưng thực tế UBND thành phố N mới đền bù cho gia đình nhà bà Y là 265,7m² trong đó đất vườn đền bù vượt 65m², đất ở và đất ao chưa được đền bù. Yêu cầu này của người đại diện theo ủy quyền của bà Y tại phiên tòa hôm nay hội đồng xét xử không xem xét vì bà Y chỉ khởi kiện hủy Thông báo số 322 ngày 23/3/2015 của UBND thành phố N. Yêu cầu này không liên quan tới nội dung Thông báo số 322 nên không được xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu:

1. Về tuân theo pháp luật tổ tụng của Tòa án: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại các Điều 38, 131 Luật tổ tụng hành chính, xác minh thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa: Phiên tòa ngày 13/6/2017 Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người khởi kiện, người bị kiện đã thực hiện theo quy định tại các Điều 55, 56, 57, 60, 115, 119, 128, 153, 157 Luật tổ tụng hành chính.

2. Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 193; khoản 1 điều 348 Luật tổ tụng hành chính 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao: Bác toàn bộ đơn khởi kiện của bà Đinh Thị Y.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Đinh thị Y phải chịu án phí là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 32, điểm a khoản 2 điều 193, điều 206, điều 348 Luật tố tụng hành chính năm 2015 ; Điều 34 Pháp lệnh án, phí lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật tố tụng hành chính, Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Y. Địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí hành chính sơ thẩm : Bà Đinh Thị Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số AA 2010 04391 ngày 16/11/2016 Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Án xử công khai sơ thẩm bà Đinh Thị Y có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/6/2017). Ủy ban nhân dân thành phố N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTGD-THA;
- Cục Thi hành án DS tỉnh NB;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Trung Kết